

Số: 256/QĐ-UBND

Tam Đường, ngày 19 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy chế quản lý và sử dụng
nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành quy định về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tam Đường tại Tờ trình số 05/TTr-KT&HT ngày 16/3/2020 về việc phê duyệt Quy chế Quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Lưu: VT.



Từ Hữu Hà



QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 19/ 3 /2020
của UBND huyện Tam Đường)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng các nghĩa trang (Trừ nghĩa trang liệt sỹ) được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Tam Đường. Những nội dung không quy định tại quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan đến việc quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nghĩa trang

1. Việc mai táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang. Trường hợp đặc biệt (xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và trường hợp khác) khi táng người chết ngoài khu vực nghĩa trang phải được sự chấp thuận của UBND huyện.

2. Từng bước di chuyển các phần mộ riêng lẻ thuộc địa phận quản lý của UBND cấp xã về nghĩa trang; thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang gây ô nhiễm môi trường, nghĩa trang phân tán, riêng lẻ đã hết quỹ đất.

3. Việc quản lý nghĩa trang phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế này, phù hợp phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, nếp sống văn minh, tiết kiệm đất và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Điều 3. Các đối tượng đặc biệt

1. Đối với người vô gia cư, không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng, khi chết ở địa phận xã nào thì UBND xã, thị trấn nơi đó có trách nhiệm phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức táng. Chi phí táng được lấy từ tài sản của người chết (nếu có) hoặc từ đóng góp từ thiện hoặc từ ngân sách theo chế độ hiện hành.

2. Đối với các trường hợp chết do thiên tai, dịch bệnh: UBND cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn cho gia đình tổ chức táng cho người chết nhưng phải bảo đảm yêu cầu vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định

của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên - Môi trường.

3. Đối với người địa phương nhưng đang ở nơi khác chết hoặc người nơi khác chết nhưng có nguyện vọng chôn cất ở nghĩa trang xã thì phải được sự chấp thuận cho phép của UBND xã nơi quản lý nghĩa trang.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NGHĨA TRANG

Điều 4. Ranh giới, quy mô nghĩa trang và các khu chức năng trong nghĩa trang

1. Nghĩa trang phải có ranh giới, khuôn viên riêng biệt, có điều kiện tự nhiên, cảnh quan, địa hình, địa chất... phù hợp, thuận lợi cho việc xây dựng và quản lý, sử dụng.

2. Quy mô: Diện tích nghĩa trang từ cấp IV đến cấp II theo quy hoạch và thiết kế đã được phê duyệt. UBND các xã, thị trấn ưu tiên quy hoạch dài hạn các khu đất liền kề với nghĩa trang sử dụng vào mục đích công cộng.

3. Các khu chức năng: Việc xây dựng, quản lý, sử dụng các khu chức năng trong nghĩa trang phải tuân thủ theo thiết kế đã được phê duyệt và các văn bản quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì các công trình xây dựng, các phần mộ trong nghĩa trang

1. Xây mới, chỉnh trang mộ phần theo các tiêu chuẩn sau:

a) Kiểu dáng, kích thước, hướng mộ và bia mộ phải được xây dựng thống nhất theo thiết kế trong dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt. Chiều cao mộ không quá 2m được tính từ mặt đất nền. Các phần mộ trong khu mộ mới phải được bố trí khoảng cách đều bằng nhau, giữa 2 hàng mộ là 0,8m; giữa hai mộ là 0,6m.

b) Diện tích đất tối đa sử dụng cho việc xây dựng phần mộ cá nhân (không bao gồm diện tích đất giao thông giữa các khu mộ, hàng mộ) phải tuân thủ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng: “*Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ hung táng và chôn cất một lần tối đa không quá 05 m². Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ cát táng tối đa không quá 03 m².*”

c) Phần đất nơi huyệt mộ sau khi hung táng phải để tối thiểu 12 tháng mới được tái sử dụng vào mục đích mai táng;

d) Việc sử dụng đất mai táng trong nghĩa trang thực hiện lần lượt theo các hàng và khu đã được định trước.

đ) Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ không làm ảnh hưởng đến phần mộ xung quanh, các công trình xây dựng và cảnh quan chung của nghĩa trang.

2. UBND huyện quyết định việc xây mới, cải tạo, chỉnh trang, duy tu, bảo

dưỡng, bảo trì các công trình xây dựng trong nghĩa trang đối với các nghĩa trang có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

Điều 6. Dịch vụ nghĩa trang và giá dịch vụ nghĩa trang

1. Quyền lợi của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

a) Yêu cầu đơn vị quản lý nghĩa trang cung cấp các dịch vụ nghĩa trang theo đúng quy định.

b) Thăm viếng, chăm sóc mộ theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Hưởng các quyền lợi trong hợp đồng hoặc thỏa thuận với đơn vị quản lý nghĩa trang.

2. Trách nhiệm của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định của nghĩa trang.

b) Thực hiện các trách nhiệm theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với đơn vị quản lý nghĩa trang.

c) Cung cấp lý lịch về mộ, tro cốt để đơn vị quản lý nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ, quản lý.

d) Tham gia, đóng góp ý kiến với cơ quan quản lý Nhà nước về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang.

3. Giá dịch vụ nghĩa trang: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Tiếp nhận đăng ký, tổ chức mai táng; lưu giữ tro cốt trong nghĩa trang

1. Việc tiếp nhận đăng ký, tổ chức mai táng; lưu giữ tro cốt trong nghĩa trang được thực hiện thông qua Hợp đồng dịch vụ nghĩa trang được ký kết giữa đại diện đơn vị quản lý nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

2. Hợp đồng dịch vụ nghĩa trang theo Khoản 2, Điều 29 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng như sau:

“ a) Các chủ thể ký hợp đồng;

b) Đối tượng hợp đồng;

c) Nội dung về chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và phương thức thanh toán (đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách);

d) Nội dung các dịch vụ và yêu cầu về chất lượng dịch vụ;

đ) Giá dịch vụ nghĩa trang và phương thức thanh toán;

e) Các điều kiện về thay đổi hợp đồng;

g) Quyền và nghĩa vụ các bên liên quan;

h) Bản vẽ sơ đồ, vị trí phân mộ cá nhân theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được phê duyệt (kèm theo hợp đồng).”

3. Đơn vị quản lý nghĩa trang (do UBND huyện lựa chọn) có trách nhiệm lập hợp đồng dịch vụ nghĩa trang theo nội dung cơ bản được hướng dẫn tại Khoản 2 Điều này và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan đến hợp đồng dịch vụ.

Điều 8. Bảo vệ và vệ sinh môi trường trong nghĩa trang

1. Nghĩa trang phải có công, tường rào bảo vệ các công trình cơ sở hạ tầng và các phân mộ trong khuôn viên nghĩa trang.

2. Đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang phải đảm bảo có đủ nguồn lực, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, bảo hộ lao động cần thiết phục vụ công tác quản lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

3. Nghĩa trang phải được thường xuyên phát dọn, vệ sinh sạch sẽ và chăm sóc cây xanh làm sạch, đẹp môi trường và cảnh quan nghĩa trang.

4. Các hoạt động táng và vệ sinh môi trường phải tuân thủ theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên - Môi trường.

Điều 9. Kinh phí quản lý nghĩa trang

1. Đối với nghĩa trang cấp huyện do ngân sách Nhà nước và nguồn thu dịch vụ bảo đảm (chi từ nguồn hoạt động sự nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác).

2. Đối với nghĩa trang cấp xã: UBND cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế, quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, bố trí kinh phí hỗ trợ công tác quản lý nghĩa trang và trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định.

Điều 10. Các hành vi vi phạm

1. Táng người chết ngoài nghĩa trang đã được UBND các cấp xác định vị trí, ranh giới.

2. Mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng cho phân mộ trong nghĩa trang không thông qua hợp đồng với đơn vị quản lý nghĩa trang.

3. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang.

4. Xây dựng mộ, bia mộ, các công trình trong nghĩa trang không đúng quy định.

5. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trục lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa trang. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang trái quy định của pháp luật.

6. Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

7. Không chấp hành các quyết định của cơ quan có thẩm quyền về đóng cửa nghĩa trang, di chuyển nghĩa trang, di chuyển các mộ phần riêng lẻ.

Điều 11. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân vi phạm các nội dung quy định tại Điều 10 Quy chế này, tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. Quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật và quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt. Quy định, chỉ dẫn khách thăm viếng, tưởng niệm và quản lý các hoạt động trong nghĩa trang.

2. Lập hồ sơ, lưu trữ hồ sơ nghĩa trang gồm các nội dung:

a) Sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ, nhóm mộ, hàng mộ và phần mộ (bao gồm vị trí đã sử dụng và vị trí còn trống);

b) Tất cả các phần mộ trong nghĩa trang đều phải được đánh số;

c) Có bảng hướng dẫn, chỉ dẫn chi tiết sơ đồ nghĩa trang;

d) Lập sổ theo dõi hoạt động táng trong nghĩa trang theo thời gian và lưu trữ các thông tin cơ bản của người được táng và thân nhân.

3. Khuyến khích việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng và khai thác hồ sơ nghĩa trang.

4. Niêm yết công khai các bảng giá dịch vụ nghĩa trang, đảm bảo chất lượng của các hoạt động dịch vụ.

5. Thường xuyên chăm sóc, bảo vệ phần mộ; khi phát hiện hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ như xuống cấp, hư hỏng... thì đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm báo ngay cho thân nhân để khắc phục, xử lý.

6. Không được giao đất mai táng cho các đối tượng để dành, trừ những trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

7. Trong trường hợp phải di chuyển mộ phần trong khuôn viên nghĩa trang đơn vị quản lý nghĩa trang phải thống nhất với người đại diện gia chủ, đối với phần mộ không xác định được gia chủ phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án di chuyển.

8. Đơn vị quản lý nghĩa trang phải tổ chức các hoạt động quản lý theo quy định hoạt động của nghĩa trang và các quy định hiện hành khác của nhà nước, huyện, xã có liên quan.

9. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang hàng năm về phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện và UBND xã quản lý trực tiếp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý trên địa bàn

1. Phòng Kinh tế và Hạ Tầng:

a) Tham mưu cho UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước các nghĩa trang trên địa bàn huyện Tam Đường (Trừ nghĩa trang liệt sỹ).

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nội dung tại Điều 11 Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành quy định về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

a) Tham mưu cho UBND huyện về kế hoạch vốn đầu tư quy hoạch mới; Đối với công trình: cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị và phương tiện phục vụ quản lý nghĩa trang căn cứ vào khả năng cân đối vốn từ các nguồn hợp pháp khác đảm bảo các quy định hiện hành.

b) Tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; tham mưu xử lý các hành vi vi phạm về tài chính trong việc quản lý và sử dụng nghĩa trang theo thẩm quyền.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất quy hoạch xây dựng nghĩa trang trên địa bàn huyện cho phù hợp với quy hoạch Nông thôn mới của từng xã.

4. Phòng Y tế: Hướng dẫn thực hiện, giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh phòng dịch, ô nhiễm môi trường nghĩa trang theo quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn, quản lý, giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến đất đai, vệ sinh môi trường nghĩa trang theo quy định.

6. Phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu sử dụng kinh phí từ nguồn bảo đảm xã hội huyện cho công tác hướng dẫn sử dụng nghĩa trang, bảo vệ nghĩa trang (cấp huyện) theo quy định trong thời gian chưa có đơn vị quản lý nghĩa trang trực tiếp theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

7. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể: Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành Quy chế này.

Điều 14. Trách nhiệm của UBND các xã, thị trấn

1. Trực tiếp quản lý, hướng dẫn sử dụng, bảo vệ các nghĩa trang (cấp xã) trên địa bàn quản lý. Thực hiện các nội dung tại Điều 12 Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành quy định về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Niêm yết công khai Quy chế này tại trụ sở xã, các bản trên địa bàn xã, thị trấn. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động của nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về UBND huyện (qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) để hướng dẫn giải quyết./.
